

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 107/2025/HS-ST

Ngày: 09-12-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Ngọc Điệp;

Ông Ngô Văn Đơn.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Minh S**, sinh ngày 25/6/1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cước công dân: 074091xxxxxx; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số C, đường L, Khu phố E, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn P và bà Nguyễn Ngọc H; có vợ là: Trần Thị Hoài T (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2006; tiền án: Ngày 03/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 215/2020/HS-ST; ngày 17/12/2020, chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm và bồi thường trách nhiệm dân sự; tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/7/2025 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Bùi Minh S là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, theo Quyết định số: 117/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân phường

C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), thời hạn quản lý từ ngày 14/4/2025 đến ngày 14/4/2027.

Khoảng 09 giờ ngày 25/7/2025, S sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung A06, có số thuê bao 0933845717 điện vào số thuê bao 0815010350 của đối tượng tên “Cọt” để hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì “Cọt” hẹn S đến địa điểm trước hẻm gần nhà sách B, đường C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, S đón xe ôm công nghệ G đến điểm hẹn, S gặp “Cọt” đưa cho “Cọt” 200.000 đồng và “Cọt” đưa cho S 01 ống hút nhựa bên trong có chứa chất ma túy được hàn kín 02 đầu. Sau khi mua được ma túy, S đem về nhà tại địa chỉ: Số C, đường L, Tổ C, khu phố C, phường T, thành phố Hồ Chí Minh sử dụng một mình tại phòng của S bằng cách pha chất ma túy với nước rồi dùng ống kim tiêm mua sẵn để tiêm chất ma túy vào cơ thể. Đến 00 giờ ngày 27/7/2025, S bị ảo giác và có hành vi la lối, chửi bới, gây mất trật tự nên lực lượng Công an đến yêu cầu S về trụ sở Công an phường T làm việc và tiến hành kiểm tra nhanh mẫu nước tiểu của S, kết quả Bùi Minh S dương tính với chất ma túy (MOR) trong cơ thể.

Theo Bản kết luận giám định số: 1676/KL-KTHS ngày 05/8/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Mẫu dung dịch màu vàng (nước tiểu) của Bùi Minh S, gửi giám định có thành phần ma túy, loại Methamphetamine.

* Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung A06, có sim bên trong. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định chuyển vật chứng số: 19/QĐ-VKSKV15 ngày 20/11/2025 đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh để đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

* Cáo trạng số: 25/CT-VKSKV15 ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Bùi Minh S về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Minh S phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025): Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Minh S mức hình phạt từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung A06, có sim bên trong.

- Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Trong nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Bùi Minh S là đối tượng bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, theo Quyết định số: 117/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), thời hạn quản lý từ ngày 14/4/2025 đến ngày 14/4/2027. Trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện ma túy, ngày 25/7/2025 bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine tại nhà địa chỉ: Số C, đường L, Tổ C, khu phố C, phường T, thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, hành vi mà bị cáo Bùi Minh S thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025). Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Bùi Minh S theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo Bùi Minh S thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến tội phạm khác và làm ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; bản thân bị cáo có nhân thân xấu nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 03/9/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án

số 215/2020/HS-ST; bị cáo chưa được xóa án tích nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của bản thân nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

[6] Căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung A06, có sim bên trong; đây là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[9] Đối với đối tượng tên “Cọt”, quá trình điều tra đã xác định được có họ và tên là Nguyễn Minh H1, sinh năm 1991, thường trú tại: Số E, đường C, Tổ A, Khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng hiện tại đã đi đâu, làm gì không rõ nên chưa làm việc được. Ngày 25/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự đối với hành vi của đối tượng Nguyễn Minh H1 nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 136, 260, 272, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 268 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025);

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Minh S phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Minh S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung A06, có sim bên trong.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 013.26 ngày 26 tháng 11 năm 2025 giữa Công an Thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Minh S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (PV06);
- CQTHAHS Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15-TPHCM;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng THADS các Khu vực 15);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Vọng